TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2024/HS-ST
Ngày: 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Nguyễn Hà Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên.

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài N1; Giới tính: Nam, sinh năm M, tại: N; hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã V, huyện C, tỉnh X; Nơi ở trước khi bị bắt: Z đường A, phường S, Quận D, Tp. H; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình C1, sinh năm F (đã chết) bà Phạm Thị H1, sinh năm J; chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2024; (Có mặt).

Bị hại: Ông Lê Hữu S1, sinh năm K; địa chỉ: đường L, Phường P, quận G, Thành phố H; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Huỳnh Quang Tr1, sinh năm U; địa chỉ: Y Ấp T, xã R, huyện R, Thành phố E; (Vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo: Luật sư Trịnh Văn H2 – Chi nhánh văn phòng luật sư G; Địa chỉ: R đường J, Ấp K, xã P, huyện O, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 05 phút, ngày 10/01/2024, Nguyễn Hoài N1 một mình điều khiển xe gắn máy Honda hiệu Airblade màu trắng đỏ, biển số **N*-***.** đến quán bánh canh cá lóc BD, địa chỉ số W đường C, Phường V, quận G, Thành phố H do ông Lê Hữu S1 làm chủ quán để ăn sáng.

Khi đến đây, N1 vào ngồi tại bàn thứ 3 từ ngoài vào, phía bên phải và gọi 01 tô bánh canh. Trong lúc ngồi chờ đồ ăn, N1 nhìn qua bàn bên phải thấy có chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu đang để trên bàn, không có ai trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thấy không có ai để ý chiếc điện thoại, N1 dùng tay phải lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải của mình rồi đi ra ngoài nói với ông S1 là cứ làm đồ ăn để trên bàn N1 đi công việc sẽ quay lại. Rồi N1 đi ra lên xe gắn máy biển số **N*-***.** chạy về hướng ngã tư đường Phan Huy Ích - Quang Tr1 về phòng trọ lấy sim trong điện thoại vừa trộm được ra và mở mật khẩu điện thoại nhưng không được nên N1 cất giấu chiếc điện thoại trên bàn làm việc rồi tiếp tục đi công việc cá nhân của mình. Trong thời gian này, N1 chưa kịp mang điện thoại đi tiêu thụ thì thấy có tin nhắn của anh S1 nhắn yêu cầu trả điện thoại và kèm số điện thoại để liên hệ, nhưng N1 chưa biết trả lại bằng cách nào thì ngày 16/01/2024, Công an Phường 12, quận Gò Vấp phối hợp với Công an phường Tân Thới Nhất, Quận 12 đến phòng trọ của N1 kiểm tra hành chính thì phát hiện chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max nêu trên nên mời N1 về trụ sở làm rõ vụ việc và Nguyễn Hoài N1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Sáng ngày 10/01/2024, sau khi bị mất điện thoại, ông S1 mua chiếc điện thoại khác và định vị thì phát hiện chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max của ông S1 bị mất đang ở tại địa chỉ số L đường K, Tổ J, Khu phố H, phường Y, Quận T, Thành phố H nên đã báo cho Công an Phường 12, quận Gò Vấp đến thu giữ tài sản. Đồng thời, tiến hành cho ông S1 nhận diện tài sản bị mất thì ông S1 nhận ra được chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu mà Công an thu giữ được tại phòng trọ của N1 chính là chiếc điện thoại do N1 lấy trộm tại quán của ông S1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Gò Vấp xác định: giá trị chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 10/01/2024, có giá là 9.733.333 đồng.

Trích xuất camera tại địa chỉ số L đường K, Tổ J, Khu phố H, phường Y, Quận T xác định Nguyễn Hoài N1 là đối tượng điều khiển xe gắn máy Honda hiệu Airblade màu trắng đỏ (không rõ biển số) vào trong quán của ông S1. Sau

khi thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của ông S1, N1 đã quay ra lấy xe rời đi khỏi hiện trường.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Gò Vấp, Nguyễn Hoài N1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu đã trả lại cho người bị hại.

- 01 (một) chiếc xe mô tô Honda hiệu Airblade màu trắng đỏ, biển số **N*-***.**.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Lê Hữu S1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 195/CT-VKS-GV ngày 29/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Hoài N1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô Honda hiệu Airblade màu trắng đỏ, biển số **N*-***.**. Qua xác minh, chiếc xe mô tô trên có số máy: E0988170 và số khung: Y212652 nguyên thủy, chưa thay đổi. Chiếc xe trên do ông Huỳnh Quang Tr1 (Sinh năm Q, địa chỉ: W Ấp E, xã R, huyện T, Thành phố H) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2015 ông Tr1 bán lại chiếc xe trên cho một người tên Th1 thuê nhà trọ gần nhà ông Tr1. Lúc bán giữa ông Tr1 và ông Th1 không viết giấy tờ mua bán gì. Sau đó, ông Th1 chuyển đi ở đâu ông Tr1 không rõ. Từ khi bán chiếc xe trên cho đến nay, ông Tr1 hoàn toàn không biết chiếc xe trên do ai là người sử dụng. Việc N1 sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản ông Tr1 hoàn toàn không biết. Nay ông Tr1 không thắc mắc và yêu cầu gì đối với chiếc xe trên.

Quá trình làm việc, Nguyễn Hoài N1 khai chiếc xe trên là xe không có giấy tờ, do N1 mua trên mạng xã hội facebook của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 5.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại.

Ngày 16/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe nêu trên và đã nhập kho vật chứng theo

Phiếu nhập số 85/PNK ngày 16/4/2024. Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng nếu quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

Luật sư bảo vệ: Luật sư thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố cũng như đề nghị, do vậy khi lượng hình đề nghị Tòa án xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi thực hiện việc trộm cắp điện thoại của anh S1, bị cáo N1 không bán để lấy tiền tiêu xài, khi biết được tin nhắn của anh S1 báo trả lại điện thoại cho anh S1, bị cáo rất trăn trở tìm cách để trả lại điện thoại cho anh S1, nhưng vì sợ anh S1 nên bị cáo chưa tìm ra được cách để trả lại điện thoại cho anh S1 thì bị cáo đã bị Công an đến nơi ở của bị cáo để kiểm tra và đưa bị cáo về Công an Phường để làm việc. Ngay tại Công an Phường bị cáo đã thành khẩn khai nhận việc trộm cắp của mình. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và ngay tại phiên tòa ngày hôm này bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình, hết sức là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát bị cáo cam kết đây là lần đầu cũng như là lần cuối bị cáo phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã hết sức tích cực hợp tác với Công an Phường, Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Viện kiểm sát trong việc thu thập chứng cứ, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên do trước đây bị cáo bị tông xe và bị thương nặng ở đầu, cha của bị cáo đã mất khi bị cáo còn nhỏ nên bản thân bị cáo có phần hạn chế trong suy nghĩ, do đó bị cáo mới dại dột trộm cắp điện thoại của anh S1. Về phía gia đình bị cáo có cha bị cáo là Đảng viên, Sỹ quan Quân đội từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng nhiều Huy chương, các anh ruột bị cáo hiện đang công tác trong Quân đội và Công an.

Qua thời gian tạm giam bị cáo rất hối hận và nhận ra hành vi sai trái của mình, điều đó cũng đã đủ sức răn đe đối với bị cáo. Với chính sách lượng thứ, khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án. Chính vì vậy luật sư mong Hội đồng xét xử hãy ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tuyên phạt bị cáo với mức hình phạt bằng thời hạn đã tạm giam bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phiên tòa: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đã trình bày lời khai, vì vậy căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Hoài N1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 07 giờ 05 phút ngày 10/01/2024, Nguyễn Hoài N1 đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh rêu của ông Lê Hữu S1, trị giá là 9.733.333 đồng tại địa chỉ số W đường C, Phường V, quận G, Thành phố H.

Hành vi của Nguyễn Hoài N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải bị truy tố ra trước pháp luật. Do đó, Cáo trạng số 195/CT-VKS-GV ngày 29/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận

Gò Vấp cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho các bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay ông Lê Hữu S1 vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Lê Hữu S1 đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, ông S1 không có yêu cầu gì khác, hiện không có thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô Honda hiệu Airblade màu trắng đỏ, biển số **N*-***.**.

Qua xác minh, chiếc xe mô tô trên có số máy: E0988170 và số khung: Y212652 nguyên thủy, chưa thay đổi. Chiếc xe trên do ông Huỳnh Quang Tr1 (Sinh năm Z, địa chỉ: X Ấp C, xã V, huyện B, Thành phố H) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2015, ông Tr1 bán lại chiếc xe trên cho một người tên Th1 thuê nhà trọ gần nhà ông Tr1. Lúc bán giữa ông Tr1 và ông Th1 không viết giấy tờ mua bán gì. Sau đó, ông Th1 chuyển đi ở đâu ông Tr1 không rõ. Từ khi bán chiếc xe trên cho đến nay, ông Tr1 hoàn toàn không biết chiếc xe trên do ai là người sử dụng. Việc N1 sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản ông Tr1 hoàn toàn không biết. Nay ông Tr1 không thắc mắc và yêu cầu gì đối với chiếc xe trên.

Qua làm việc, Nguyễn Hoài N1 khai chiếc xe trên là xe không có giấy tờ, do N1 mua trên mạng xã hội facebook của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 5.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại.

Ngày 16/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe nêu trên và đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập số 85/PNK ngày 16/4/2024. Hội đồng quyết định tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 03 tháng nếu quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Lời phát biểu bảo vệ của Luật sư là phù hợp một phần nên hội đồng ghi nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài N1 phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N1 09 (chín) tháng tù tính từ ngày 18/01/2024.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp đăng báo tìm chủ sở hữu 01 mô tô Honda hiệu Airblade màu trắng đỏ, biển số **N*-***.** số máy: E0988170 và số khung: Y212652 (đã qua sử dụng) trong thời hạn 03 tháng, nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 85/PNK ngày 16/4/2024 của Công an quận Gò Vấp)

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
-VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Nguyễn Hà Hải

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Nguyễn Hà Hải